TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **143**/2020/HS-ST
Ngày: 03-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Xuân Giao.

Ông Nguyễn Hưng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T - Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1969. Tại: Thái Bình; Nơi cư trú: 1x/x đường T, tổ dân phố x, phường TN, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Th và con bà Nguyễn Thị T1. Bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh N và 02 con, con lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Anh Y S Êban – sinh năm 1981 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Y H Niê – sinh năm 1955

2. Bà H D Êban – sinh năm 1957

3. Chị H’I Êban – sinh năm 1976

4. Chị H N Êban – sinh năm 1979

5. Chị H B Êban – sinh năm 1986

6. Anh Y'T Êban – sinh năm 1988

7. Chị H W Êban – sinh năm 1991

8. Ông Y M Êban – sinh năm 1995

9. Anh Y D Êban – sinh năm 2000

10. Chị H N Êban – sinh năm 1984

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: bà H N Êban – sinh năm 1984

Địa chỉ: Buôn C, thôn x, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

** Người có quyền nghĩa vụ liên quan*: ông Lê Ngọc Q

Địa chỉ: 287 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

** Người làm chứng:*

1. Bà H'M Kbuôr – sinh năm 1991

2. Ông Y T Niê – sinh năm 1966

3. Bà H'P Kbuôr – sinh năm 1920

4. Bà H' B BKrông – sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Buôn C, thôn x, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (đều có mặt).

* *Người phiên dịch*: Ông Y K Ênuôl

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/9/2019, Nguyễn Đình Thiết (là người lái xe cho hãng Taxi Quyết Tiến, đã có giấy phép lái xe hạng B 2 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/01/2016, có giá trị đến ngày 10/01/2026) điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra , màu trắng, biển số 47A-072.xx đến trước Bệnh viện thành phố Buôn Ma Thuột , đợi khách. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, Thiết nhận chở 04 khách gồm: Chị H M Kbuôr, (ngồi ở ghế phụ phía trước), bà H P Kbuôr, (ngồi ở giữa ghế sau), bà H B Bkrông, (ngồi ở bên trái bà H P) và ông Y T Niê, (ngồi ở bên phải bà H P), tất cả cùng trú tại: Buôn C, xã H, thành phố B, đi từ Bệnh viện thành phố về buôn C, xã H. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường liên xã H thuộc buôn C, xã H, theo hướng từ Quốc lộ 27 vào trong buôn C, với tốc độ khoảng 30km/h. Đây là đoạn đường đôi thẳng được trải nhựa bằng phẳng, rộng 3,5m, không có vạch kẻ phân chia phần đường xe chạy, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ và không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến gần ngã 3 đường đá giao với đường liên buôn C (cách khoảng 20m) thì có một đàn bò đang đứng rải rác ở lề đường và lòng đường (đây là đàn bò mà anh Y S

ÊBan, sinh năm 1981, trú tại: Buôn C, xã H, thành phố B, đang chăn thả), anh Y S đang ngồi ở lòng đường, gần mép đường bên phải theo hướng đi của T. Lúc này, T thấy 3 con bò đang đứng giữa đường phía trước, nên giảm tốc độ rồi đánh tay lái sang bên phải để né bò. Do không chú ý quan sát, nên T không nhìn thấy anh Y S và đã để phía trước đầu xe Ô tô biển số 47A-072.xx tông vào anh Y S. T nghĩ va chạm với vật gì đó nên vẫn cho xe chạy tiếp khoảng 04m đến 5m rồi dừng xe lại, gài số lùi để né. Khi lùi được 01m đến 02m thì chị H P nhìn thấy anh Y S phía trước, nên hô lên, thì T dừng xe lại. Sau đó, T cùng chị H P, vợ chồng bà H B xuống kiểm tra. Lúc này, anh Y S đang ngồi phía trước cách đầu xe khoảng 02m mặt hướng vào bên trong lề đường, áo sau lưng bị rách, anh Y S có nói "xe đụng tôi". T và chị H P hỏi chuyện thì anh Y S vẫn giao tiếp bình thường. Một lúc sau, có người nhà của anh Y S đến, T nghĩ anh Y S chỉ bị thương nhẹ nên tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trả khách ở trong buôn C. T điều khiển xe ô tô chở vợ chồng bà H B về nhà, rồi chở chị H M và bà H P quay lại nơi xảy ra tai nạn. Sau đó, cùng người nhà của anh Y S đưa anh Y S đi Bệnh viện cấp cứu mà không trình báo với Cơ quan Công an. Sau quá trình điều trị, đến 09 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, anh Y S Êban đã tử vong tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên. Đến trưa ngày 28/9/2019, anh Y Th Êban, sinh năm 1988 là em ruột của anh Y S đã trình báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để giải quyết. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tạm giữ: 01 chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra, màu trắng, biển số 47A- 072.xx, Số khung: RLSF69YD9H013902, Số máy: F15S22200831; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Ô tô số: 010760 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 05/10/2013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0160249 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx cấp ngày 13/3/2019 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe Ô tô biển số 47A-072.xx ngày 10/4/2019, đều mang tên Lê Ngọc Q; 01 giấy phép lái xe số 660160000074 mang tên Nguyễn Đình T, do Sở Giao thông Vận tải Đắk Lắk cấp ngày 10/01/2016, để phục vụ công tác điều tra. (BL: 34; 46-51)

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại trước trụ điện đôi số N 25 ở ngã 3 đường nơi giao nhau giữa đường liên xã H với đường liên buôn C, xã H, thành phố B. Đường liên xã H là đoạn đường hai chiều thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, không có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy riêng biệt, có bề rộng 3,50m. Đường liên buôn C là đoạn đường hai chiều thẳng, không có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy riêng biệt, rộng 3,50m. Khu vực hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ và chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy gốc trụ điện đôi N 25 hướng ra đường liên xã H làm mốc cố định; lấy mép đường bên phải đường liên xã H thuộc buôn C, xã H, thành phố B hướng từ đường Quốc lộ 27 về hướng xã Đ, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk làm mép đường chuẩn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ban đầu:

- Vết chà (1): Bám dính tạp chất màu xanh lá cây và màu xám đen , kích thước 6,40m x 0,05m, có chiều hướng từ Quốc lộ 27 đến hướng xã Đ, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk. Vết chà nằm trên mặt đường liên xã H;

+ Đầu vết cách mép đường chuẩn 0,45m và cách mốc cố định 18,55m;

+ Cuối vết cách mép đường chuẩn 0,90m và cách mép đường giả định bên trái đường liên buôn C, xã H, thành phố B, hướng từ đường liên xã H đến Cảng hàng không Buôn Ma Thuột là 3,65m.

Kết quả dựng lại hiện trường:

- Vị trí dừng cuối cùng của xe Ôtô biển số 47A – 072.16, ký hiệu (2) sau khi xảy ra tai nạn:

+ Trục trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,33m, cách cuối vết chà 1,05m, cách trụ điện đôi N25 13,35m;

+ Trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 0,33m;

- **Vị trí va chạm** (X), cách mép đường chuẩn 0,47m, cách đầu vết chà 0,74m, cách trụ điện đôi N25: 19,25m. (BL: 131-133; 138-140)

Tại bản Kết luận pháp y tử thi số : 347/T.Th-TTPY, ngày 25/10/2019, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk , kết luận nguyên nhân tử vong của anh Y Sao Êban là: Suy hô hấp, tuần hoàn do chấn thương cột sống cổ/chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số: 136/CT-VKS ngày 05/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Nguyễn Đình T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả đối với 01 chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra, màu trắng, biển số 47A- 072.xx, Số khung: RLSF69YD9H013902, Số máy: F15S22200831; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Ô tô số: 010760 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 05/10/2013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách

nhiệm dân sự số 0160249 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx cấp ngày 13/3/2019 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe Ô tô biển số 47A-072.xx ngày 10/4/2019, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình T, mua lại của anh Lê Ngọc Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

- Trả cho Nguyễn Đình T 01 giấy pháp lái xe số/No: 660160000074 mang tên Nguyễn Đình T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/01/2016.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Q vắng mặt không có lý do; nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo như sau: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 25/9/2019, Nguyễn Đình T đã có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra , màu trắng, biển số 47A- 072.xx lưu thông trên đường liên xã H thuộc buôn C, xã H, thành phố B. Khi đi đến gần ngã 3 đường đá giao với đường liên buôn C, T điều khiển xe Ô tô đánh tay lái sang bên phải để né đàn bò. Do không chú ý quan sát, không nhìn thấy anh Y S đang ngồi ở lề đường, nên bị cáo T đã để phía trước đầu xe Ô tô biển số 47A-072.xx tông vào anh Y S, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, đến ngày 28/9/2019 anh Y S Êban tử vong. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Đình T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được, hành vi lái xe không chú ý quan sát, không nhìn thấy anh Y S đang ngồi ở lề đường nên đã để phía trước đầu xe ô tô tông vào anh Y S, gây ra tai nạn giao thông. Hành vi của Nguyễn Đình T đã vi phạm vào Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Do hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo Nguyễn Đình T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự nhưng đây là một tình tiết chứng tỏ thái độ và trách nhiệm tốt của bị cáo đối với gia đình bị hại. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình xã hội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Đình T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại bao gồm chi phí cấp cứu tại các Bệnh viện, tiền chi phí mai tang, xây mộ cho gia đình bị hại, số tiền 53.360.000 đồng. Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại bà H N Êban, đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm, nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả đối với 01 chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra, màu trắng, biển số 47A- 072.xx, Số khung: RLSF69YD9H013902, Số máy: F15S22200831; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Ô tô số: 010760 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 05/10/2013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0160249 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx cấp ngày 13/3/2019 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe Ô tô biển số 47A-072.xx ngày 10/4/2019, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình T, mua lại của anh Lê Ngọc Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

- Trả cho Nguyễn Đình T 01 giấy pháp lái xe số/No: 660160000074 mang tên Nguyễn Đình T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/01/2016, là phù hợp.

[2.5] Về án phí: bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T **01 năm 03 tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đình T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Đình T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Căn cứ Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường cho người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, bà H N Êban số tiền 53.360.000 đồng, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường thêm.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả đối với 01 chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Daewoo Gentra, màu trắng, biển số 47A- 072.xx, Số khung: RLSF69YD9H013902, Số máy: F15S22200831; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe

Ô tô số: 010760 của xe Ô tô biển số 47A-072.16 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 05/10/2013; 01 chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0160249 của xe Ô tô biển số 47A-072.xx cấp ngày 13/3/2019 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe Ô tô biển số 47A-072.xx ngày 10/4/2019, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình T, mua lại của anh Lê Ngọc Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

- Trả cho Nguyễn Đình T 01 giấy pháp lái xe số/No: 660160000074 mang tên Nguyễn Đình T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/01/2016.

**** Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Cúc